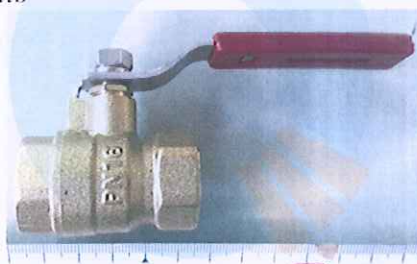


KT3-02070BCK7/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

27/07/2017
Page 01/01

1. Tên mẫu: **VAN BI ĐỒNG TAY GẠT VVN ½**
Name of sample
2. Số lượng mẫu: **01**
Quantity
3. Mô tả mẫu: **Xem hình**
Sample description
4. Ngày nhận mẫu: **18/07/2017**
Date of receiving
5. Ngày thử nghiệm: **19/07/2017**
Date of testing
6. Nơi gửi mẫu: **CÔNG TY CỔ PHẦN VAN VINA**
Customer
7. Phương pháp thử: **Tầng 1+2, Số 23 lô 13B, KĐT M Trung Yên, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội**
Test method
8. Kết quả thử nghiệm/*Test results*
BS EN 13828:2003 Building valves. Manually operated copper alloy and stainless steel ball valves for potable water supply in buildings.



Tên chỉ tiêu <i>Specification</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>	
THỬ KÍN VAN - ĐÓNG VAN <i>TIGHTNESS TEST VALVE - VALVE CLOSED</i>		
8.1. Áp suất thử <i>Test pressure</i>	MPa (bar)	1,6 (16) 2,4 (24)
8.2. Thời gian duy trì <i>Maintained time</i>	s	60 60
8.3. Kết quả thử <i>Test result</i>	Không rò rỉ <i>Free of leakage</i>	Không rò rỉ <i>Free of leakage</i>

P.TRƯỞNG PTN CƠ KHÍ
HEAD OF MECHANICAL TESTING LAB.

PHÓ GIÁM ĐỐC
VICE DIRECTOR


Phạm Văn Út


Lương Thanh Uyên

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến./ *Test results are valid for the submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu./ *Name of sample and customer are written as customer's request.*
4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
Testing: 7 Road 1, Biên Hòa 1 Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (84-251) 383 6212 Fax: (84-251) 383 6298 E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

KT3-02070BCK7/2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

27/07/2017
Page 01/01

- | | |
|------------------------------------|---|
| 1. Tên mẫu: | VAN BI ĐỒNG TAY GẠT VVN ¾ |
| <i>Name of sample</i> | |
| 2. Số lượng mẫu: | 01 |
| <i>Quantity</i> | |
| 3. Mô tả mẫu: | Xem hình |
| <i>Sample description</i> | <i>See figure</i> |
| 4. Ngày nhận mẫu : | 18/07/2017 |
| <i>Date of receiving</i> | |
| 5. Ngày thử nghiệm : | 19/07/2017 |
| <i>Date of testing</i> | |
| 6. Nơi gửi mẫu : | CÔNG TY CỔ PHẦN VAN VINA |
| <i>Customer</i> | Tầng 1+2, Số 23 lô 13B, KĐT M Trung Yên, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội |
| 7. Phương pháp thử : | BS EN 13828:2003 Building valves. Manually operated copper alloy and |
| <i>Test method</i> | stainless steel ball valves for potable water supply in buildings. |
| 8. Kết quả thử nghiệm/Test results | |



Tên chỉ tiêu Specification	Kết quả thử nghiệm Test result	
<u>THỬ KÍN VAN - ĐÓNG VAN</u> <u>TIGHTNESS TEST VALVE - VALVE CLOSED</u>		
8.1. Áp suất thử <i>Test pressure</i>	1,6 (16)	2,4 (24)
8.2. Thời gian duy trì <i>Maintained time</i>	60	60
8.3. Kết quả thử <i>Test result</i>	Không rò rỉ <i>Free of leakage</i>	Không rò rỉ <i>Free of leakage</i>

P.TRƯỞNG PTN CƠ KHÍ
HEAD OF MECHANICAL TESTING LAB.

PHÓ GIÁM ĐỐC
VICE DIRECTOR

Phạm Văn Út



Lương Thanh Uyên

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến./ Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu./ Name of sample and customer are written as customer's request.
4. Độ không đảm bảo do mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

N/A: không áp dụng.
Not applicable

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
Testing: 7 Road 1, Biên Hòa Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (84-251) 383 6212 Fax: (84-251) 383 6298 E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

KT3-02070BCK7/3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

27/07/2017
Page 01/01

1. Tên mẫu /Name of sample **VAN CỬA ĐỒNG VVN ½**
2. Số lượng mẫu/Quantity **01**
3. Mô tả mẫu
Sample description **Xem hình**
See figure
4. Ngày nhận mẫu :
Date of receiving **18/07/2017**
5. Ngày thử nghiệm :
Date of testing **19/07/2017**
6. Nơi gửi mẫu :
Customer **CÔNG TY CỔ PHẦN VAN VINA**
7. Phương pháp thử :
Test method **Tầng 1+2, Số 23 lô 13B, KĐTMT Trung Yên, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội**
8. Kết quả thử nghiệm/Test results **BS EN 13828:2003 Building valves. Manually operated copper alloy and stainless steel ball valves for potable water supply in buildings.**



Tên chỉ tiêu Specification	Kết quả thử nghiệm Test result	
THỬ KÍN VAN - ĐÓNG VAN TIGHTNESS TEST VALVE - VALVE CLOSED		
8.1. Áp suất thử Test pressure MPa (bar)	1,6 (16)	2,4 (24)
8.2. Thời gian duy trì Maintained time s	60	60
8.3. Kết quả thử Test result	Không rò rỉ Free of leakage	Không rò rỉ Free of leakage

P.TRƯỜNG PTN CƠ KHÍ
HEAD OF MECHANICAL TESTING LAB.

PHÓ GIÁM ĐỐC
VICE DIRECTOR


Phạm Văn Út



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến / Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu / Name of sample and customer are written as customer's request.
4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

N/A: không áp dụng.
Not applicable

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
Testing: 7 Road 1, Biên Hòa Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (84-251) 383 6212 Fax: (84-251) 383 6298 E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

KT3-02070BCK7/4

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

27/07/2017
Page 01/01

1. Tên mẫu /Name of sample: **VAN CỬA ĐỒNG VVN ¾**
2. Số lượng mẫu/Quantity: **01**
3. Mô tả mẫu
Sample description: **Xem hình**
4. Ngày nhận mẫu :
Date of receiving: **18/07/2017**
5. Ngày thử nghiệm :
Date of testing: **19/07/2017**
6. Nơi gửi mẫu :
Customer: **CÔNG TY CỔ PHẦN VAN VINA**
7. Phương pháp thử :
Test method: **Tầng 1+2, Số 23 lô 13B, KĐTMT Trung Yên, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội**
8. Kết quả thử nghiệm/Test results: **BS EN 13828:2003 Building valves. Manually operated copper alloy and stainless steel ball valves for potable water supply in buildings.**



Tên chỉ tiêu Specification	Kết quả thử nghiệm Test result	
THỬ KÍN VAN - ĐÓNG VAN TIGHTNESS TEST VALVE - VALVE CLOSED		
8.1. Áp suất thử Test pressure MPa (bar)	1,6 (16)	2,4 (24)
8.2. Thời gian duy trì Maintained time s	60	60
8.3. Kết quả thử Test result	Không rò rỉ Free of leakage	Không rò rỉ Free of leakage

P.TRƯỜNG PTN CƠ KHÍ
HEAD OF MECHANICAL TESTING LAB.

PHÓ GIÁM ĐỐC
VICE DIRECTOR

Phạm Văn Út

Lương Thanh Uyên

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến./ Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu./ Name of sample and customer are written as customer's request.
4. Độ không đảm bảo do mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

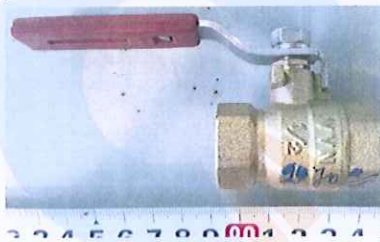
N/A: không áp dụng.
Not applicable

KT3-02070BCK7/5

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

27/07/2017
Page 01/01

1. Tên mẫu: **VAN BI ĐỒNG TAY GẠT VVN ½**
Name of sample
2. Số lượng mẫu: **01**
Quantity
3. Mô tả mẫu: **Xem hình**
Sample description
4. Ngày nhận mẫu: **18/07/2017**
Date of receiving
5. Ngày thử nghiệm: **19/07/2017**
Date of testing
6. Nơi gửi mẫu: **CÔNG TY CỔ PHẦN VAN VINA**
Customer
7. Phương pháp thử: **Tầng 1+2, Số 23 lô 13B, KĐT M Trung Yên, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội**
Test method
8. Kết quả thử nghiệm/*Test results*



Tên chỉ tiêu <i>Specification</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>	
THỬ KÍN VAN - ĐÓNG VAN <i>TIGHTNESS TEST VALVE - VALVE CLOSED</i>		
8.1. Áp suất thử <i>Test pressure</i>	MPa (bar)	1,6 (16) 2,4 (24)
8.2. Thời gian duy trì <i>Maintained time</i>	min	5 5
8.3. Kết quả thử <i>Test result</i>	Không rò rỉ <i>Free of leakage</i>	Không rò rỉ <i>Free of leakage</i>

P.TRƯỞNG PTN CƠ KHÍ
HEAD OF MECHANICAL TESTING LAB.

PHÓ GIÁM ĐỐC
VICE DIRECTOR


Phạm Văn Út


Lương Thanh Uyên



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu / *Name of sample and customer are written as customer's request.*
4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

N/A: không áp dụng.
Not applicable

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
Testing: 7 Road I, Biên Hòa I Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (84-251) 383 6212 Fax: (84-251) 383 6298 E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

KT3-02070BCK7/6

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

27/07/2017

Page 01/01

1. Tên mẫu: **VAN BI ĐỒNG TAY GẠT VVN ¾**
Name of sample
2. Số lượng mẫu: **01**
Quantity
3. Mô tả mẫu: **Xem hình**
Sample description
4. Ngày nhận mẫu: **18/07/2017**
Date of receiving
5. Ngày thử nghiệm: **19/07/2017**
Date of testing
6. Nơi gửi mẫu: **CÔNG TY CỔ PHẦN VAN VINA**
Customer
7. Phương pháp thử: **Tầng 1+2, Số 23 lô 13B, KĐT M Trung Yên, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội**
Test method
8. Kết quả thử nghiệm/*Test results*



Tên chỉ tiêu <i>Specification</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>	
THỬ KÍN VAN - ĐÓNG VAN <i>TIGHTNESS TEST VALVE - VALVE CLOSED</i>		
8.1. Áp suất thử MPa (bar) <i>Test pressure</i>	1,6 (16)	2,4 (24)
8.2. Thời gian duy trì min <i>Maintained time</i>	5	5
8.3. Kết quả thử <i>Test result</i>	Không rò rỉ <i>Free of leakage</i>	Không rò rỉ <i>Free of leakage</i>

P.TRƯỞNG PTN CƠ KHÍ
HEAD OF MECHANICAL TESTING LAB.

PHÓ GIÁM ĐỐC
VICE DIRECTOR


Phạm Văn Út


Lương Thanh Uyên

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến./ *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu./ *Name of sample and customer are written as customer's request.*
4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

N/A: không áp dụng.
Not applicable

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
Testing: 7 Road 1, Biên Hòa Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (84-251) 383 6212 Fax: (84-251) 383 6298 E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

KT3-02070BCK7/7

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

27/07/2017
Page 01/01

1. Tên mẫu /Name of sample **VAN CỬA ĐỒNG VVN ½**
2. Số lượng mẫu/Quantity **01**
3. Mô tả mẫu
Sample description **Xem hình**
See figure
4. Ngày nhận mẫu :
Date of receiving **18/07/2017**
5. Ngày thử nghiệm :
Date of testing **19/07/2017**
6. Nơi gửi mẫu :
Customer **CÔNG TY CỔ PHẦN VAN VINA**
Tầng 1+2, Số 23 lô 13B, KĐT Trung Yên, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
7. Phương pháp thử :
Test method **TCVN 9441-2013 Van Công Nghiệp - Thử áp lực cho van kim loại**
8. Kết quả thử nghiệm/Test results



Tên chỉ tiêu Specification	Kết quả thử nghiệm Test result	
THỬ KÍN VAN - ĐÓNG VAN TIGHTNESS TEST VALVE - VALVE CLOSED		
8.1. Áp suất thử Test pressure MPa (bar)	1,6 (16)	2,4 (24)
8.2. Thời gian duy trì Maintained time min	5	5
8.3. Kết quả thử Test result	Không rò rỉ Free of leakage	Không rò rỉ Free of leakage

P.TRƯỞNG PTN CƠ KHÍ
HEAD OF MECHANICAL TESTING LAB.

PHÓ GIÁM ĐỐC
VICE DIRECTOR


Phạm Văn Út




Lương Thanh Uyên

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến / Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu / Name of sample and customer are written as customer's request.
4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

N/A: không áp dụng.
Not applicable

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
Testing: 7 Road 1, Biên Hòa 1 Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (84-251) 383 6212 Fax: (84-251) 383 6298 E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn

KT3-02070BCK7/8

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

27/07/2017
Page 01/01

1. Tên mẫu /Name of sample VAN CỬA ĐỒNG VVN ¾
2. Số lượng mẫu/Quantity 01
3. Mô tả mẫu
Sample description Xem hình
See figure
4. Ngày nhận mẫu :
Date of receiving 18/07/2017
5. Ngày thử nghiệm :
Date of testing 19/07/2017
6. Nơi gửi mẫu :
Customer **CÔNG TY CỔ PHẦN VAN VINA**
Tầng 1+2, Số 23 lô 13B, KĐT M Trung Yên, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
7. Phương pháp thử :
Test method TCVN 9441-2013 Van Công Nghiệp - Thử áp lực cho van kim loại
8. Kết quả thử nghiệm/Test results



Tên chỉ tiêu Specification	Kết quả thử nghiệm Test result	
THỬ KÍN VAN - ĐÓNG VAN TIGHTNESS TEST VALVE - VALVE CLOSED		
8.1. Áp suất thử Test pressure MPa (bar)	1,6 (16)	2,4 (24)
8.2. Thời gian duy trì Maintained time min	5	5
8.3. Kết quả thử Test result	Không rò rỉ Free of leakage	Không rò rỉ Free of leakage

P. TRƯỞNG PTN CƠ KHÍ
HEAD OF MECHANICAL TESTING LAB.

PHÓ GIÁM ĐỐC
VICE DIRECTOR


Phạm Văn Út


Lương Thanh Uyên

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến./ Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu./ Name of sample and customer are written as customer's request.
4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

N/A: không áp dụng.
Not applicable

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
Testing: 7 Road 1, Biên Hòa 1 Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (84-251) 383 6212 Fax: (84-251) 383 6298 E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn